DANH SÁCH THÍ SINH ĐÃ NỘP HỒ SƠ VÀ MINH CHỨNG ĐỀ NGHỊ QUY ĐỔI ĐIỂM CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ - CỘNG ĐIỂM (ĐIỂM THƯỞNG - ĐIỂM XÉT THƯỞNG - ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH)

1

STT	SO_CMND	Điểm IELTS	Điểm quy đổi ngoại ngữ	Học bạ	Điểm cộng khuyến khích IELTS	Điểm cộng khuyến khích SAT, ACT	Tổng điểm khuyến khích	Điểm xét thưởng	Tổng điểm được cộng	Ghi chú
1	ĐẬU MINH VŨ	5.5	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 5.5
2	ĐINH TUẤN KHANG									Giải ba Môn Vật lý cấp tỉnh
3	BÙI MINH PHÚC	6	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 6.0
4	PHAN NHẤT HUY			OK				0.75	**0.75**	Giải Nhì môn Toán cấp tỉnh
5	NGUYỄN ANH DŨNG	6	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 6.0
6	NGUYỄN VĂN BẢO	7	9.0	OK	1		1		**1**	Ielts: 7
7	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	5.5	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 5.5
8	PHẠM PHƯỚC QUÝ	5.5	8.0	OK	0.5		0.5	0.75	**1.25**	Ielts: 5.5, Giải Nhì môn Toán cấp tỉnh
9	TRẦN XUÂN VŨ	6	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 6.0
10	TRẦN MẠNH THẮNG	5.5	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 5.5
11	NGUYỄN ĐỖ TRỌNG HIẾU	6.5	8.5							Ielts: 6.5
12	NGUYỄN HỒNG NAM	5.5	8.0							Ielts: 5.5
13	NGUYỄN GIA HOÀNG	6	8.0							Ielts: 6.0
14	ĐÀO TẤN DŨNG	5.5	8.0							Ielts: 5.5
15	TIÊU MINH QUÂN	6	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 6.0
16	CHÂU HOÀNG HỮU NHÂN	7	9.0							Ielts: 7
17	LÊ ĐỒNG TIẾN	6	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 6.0
18	LÊ NGUYỄN GIA KHANG	6	8.0							Ielts: 6.0
19	ĐÀO GIA BẢO	6	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 6.0
20	ĐÀO PHÚC ĐẠI DƯƠNG			OK				0.75	**0.75**	Giải Nhì môn Toán cấp tỉnh
21	NGUYỄN HOÀNG MINH	5.5	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 5.5
22	NGUYỄN TIẾN ĐẠT			OK				0.75	**0.75**	Giải Nhì môn Vật lý cấp tỉnh
23	NGUYỄN TRẦN HẢI THANH	5.5	8.0							Ielts: 5.5
24	NGUYỄN TRỌNG KHÔI			OK				1	**1**	Giải Nhất môn Vật lý cấp tỉnh
25	NGUYỄN CHÍ NAM			OK				0.5	**0.5**	Giải Ba môn Vật lý cấp tỉnh
26	BÙI GIA HUY	6.5	8.5							Ielts: 6.5
27	HOÀNG TIẾN HƯNG	7	9.0	OK	1		1		**1**	Ielts: 7.0
28	ĐẶNG HỮU PHƯỚC	6	8.0							Ielts: 6.0
29	HUỲNH LÊ QUỲNH			OK				0.5	**0.5**	Giải Ba môn Vật lý cấp tỉnh
30	BÙI QUANG MINH	7	9.0	OK	1	0.75	1.5		**1.5**	Ielts: 7, SAT: 1240

31	LÊ KHÁNH VĂN			OK				0.5	**0.5**	Giải Ba môn Tin học cấp tỉnh
32	LÊ HOÀNG QUÂN	6	8.0							Ielts: 6.0
33	NGÔ CHÍ HIẾU			OK				0.5	**0.5**	Giải Ba môn Hóa cấp tỉnh
34	LÊ TRẦN HOÀNG TIẾN	5.5	8.0							Ielts: 5.5
35	NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG	6.5	8.5	OK	0.75		0.75		**0.75**	Ielts: 6.5
36	TRẦN VÕ HOÀNG MINH	5.5	8.0							Ielts: 5.5
37	BÙI NGUYỄN QUỐC KHÁNH	5.5	8.0							Ielts: 5.5
38	PHAN QUANG VINH	5.5	8.0							Ielts: 5.5
39	PHAN THIỆN PHÚ	6	8.0	OK	0.5		0.5		**0.5**	Ielts: 6.0

Ghi chú:

- Danh sách được cập nhật đến ngày 30/6/2026
- Chứng chỉ ngoại ngữ thí sinh chỉ được quy **đổi điểm** đối với môn ngoai ngữ hoặc chỉ **được cộng điểm** khuyến khích.
- Thí sinh chỉ được cộng điểm (điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) khi học bạ 3 năm cấp 3 phải đạt học lực giỏi, hạnh kiểm tốt và đạt được các thành tích học sinh giỏi nhất, nhì, ba cấp tỉnh trở lên hoặc có một trong các chứng chỉ IELTS, TOEFL, SAT, ACT đạt được mức điểm theo quy định tại thông tin tuyển sinh của Nhà trường.
- Mọi thắc mắc liên hệ đ/c Trần Anh Tuấn - số điện thoại 0365003189./.